

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành, được sửa đổi, bổ sung, bị bãi bỏ trong các lĩnh vực lâm nghiệp và kiểm lâm; bảo tồn thiên nhiên và đa dạng sinh học; đất đai thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Điện Biên

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐIỆN BIÊN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14/5/2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn nghiệp vụ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ các Quyết định: ngày 27/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường; số 2391/QĐ-BNNMT về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung, bị bãi bỏ lĩnh vực lâm nghiệp và kiểm lâm, lĩnh vực thủy sản và kiểm ngư thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Nông nghiệp và Môi trường; số 2405/QĐ-BNNMT về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành, được sửa đổi, bổ sung, bị bãi bỏ lĩnh vực lâm nghiệp và kiểm lâm, lĩnh vực bảo tồn thiên nhiên và đa dạng sinh học thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Nông nghiệp và Môi trường;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành, được sửa đổi, bổ sung, bị bãi bỏ trong các lĩnh vực lâm nghiệp và kiểm lâm; bảo tồn thiên nhiên và đa dạng sinh học; đất đai thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Điện Biên.

(có Danh mục cụ thể kèm theo)

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Cục Kiểm soát TTHC (VPCP);
- HTTT giải quyết TTHC tỉnh (Sở KH&CN);
- Công Thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu VT, PVHCC.



Lê Thành Đô

DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH, ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG, BỊ BÃI BỎ TRONG CÁC LĨNH VỰC LÂM NGHIỆP VÀ KIỂM LÂM, BẢO TỒN THIÊN NHIÊN VÀ ĐA DẠNG SINH HỌC, ĐẤT ĐAI THUỘC PHẠM VI, CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG TỈNH ĐIỆN BIÊN

(Kèm theo Quyết định số 1514/QĐ-UBND ngày 11 tháng 7 năm 2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên)

A. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Cách thức thực hiện		
						Trực tiếp	Trực tuyến	Qua dịch vụ BCCI
THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH								
a	Lĩnh vực Lâm nghiệp và Kiểm lâm							
1	Cấp lại mã số cơ sở nuôi, trồng các loài động vật, thực vật thuộc Phụ lục Công ước CITES (Trường hợp cơ sở nuôi, trồng đã được cấp mã số có thay đổi, bổ sung địa điểm nuôi, trồng, mục đích nuôi, trồng hoặc bổ sung loài nuôi, trồng mới, tổ chức)	<ul style="list-style-type: none"> - Trường hợp hồ sơ hợp lệ: 03 ngày làm việc (không bao gồm trường hợp nuôi, trồng các loài thuộc Phụ lục Công ước CITES không có phân bố tự nhiên tại Việt Nam và lần đầu tiên đăng ký nuôi, trồng tại Việt Nam; Trường hợp nuôi, trồng loài động vật, thực vật hoang dã thuộc Phụ lục I Công ước CITES vì mục đích thương mại trong nước và xuất khẩu). - Trường hợp cần kiểm tra thực tế: 15 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ. 	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Điện Biên	Không thu phí	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Lâm nghiệp ngày 15/11/2017; - Nghị định số 136/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực nông nghiệp và môi trường (Nghị định số 136/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ); - Thông tư số 27/2025/TT-BNNMT ngày 24/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường Quy định về quản lý loài nguy cấp, quý, hiếm; nuôi động vật rừng thông thường và thực thu Công ước về buôn bán quốc tế các loài 	x	DVC TT một phần	x

		<p>- Trường hợp nuôi, trồng loài động vật, thực vật hoang dã thuộc Phụ lục I Công ước CITES vì mục đích thương mại trong nước và xuất khẩu: 24 ngày làm việc kể từ 89 ngày nhận được hồ sơ hợp lệ (không bao gồm thời gian chờ phản hồi từ Ban thư ký CITES).</p> <p>- Trường hợp nuôi, trồng các loài thuộc Phụ lục Công ước CITES không có phân bố tự nhiên tại Việt Nam và lần đầu tiên đăng ký nuôi, trồng tại Việt Nam (không bao gồm trường hợp cần kiểm tra thực tế; nuôi, trồng loài động vật, thực vật hoang dã thuộc Phụ lục I Công ước CITES vì mục đích thương mại trong nước và xuất khẩu): 09 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ</p>			<p>động vật, thực vật hoang dã nguy cấp (Thông tư số 27/2025/TT-BNNMT ngày 24/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường)</p>			
2	<p>Đăng ký mã số cơ sở nuôi, trồng các loài động vật, thực vật thuộc Phụ lục Công ước CITES</p>	<p>- Trường hợp hồ sơ hợp lệ: 03 ngày làm việc (không bao gồm trường hợp nuôi, trồng các loài thuộc Phụ lục Công ước CITES không có phân bố tự nhiên tại Việt Nam và lần đầu tiên đăng ký nuôi, trồng tại Việt Nam; Trường hợp nuôi, trồng loài động vật, thực vật hoang dã</p>	<p>Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Điện Biên</p>	<p>Không thu phí</p>	<p>- Luật Lâm nghiệp ngày 15/11/2017; - Nghị định số 136/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ; - Thông tư số 27/2025/TT-BNNMT ngày 24/6/2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường.</p>	<p>x</p>	<p>DVC TT một phần</p>	<p>x</p>

		<p>thuộc Phụ lục I Công ước CITES vì mục đích thương mại trong nước và xuất khẩu).</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trường hợp cần kiểm tra thực tế: 15 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ. - Trường hợp nuôi, trồng loài động vật, thực vật hoang dã thuộc Phụ lục I Công ước CITES vì mục đích thương mại trong nước và xuất khẩu: 24 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ (không bao gồm thời gian chờ phản hồi từ Ban thư ký CITES) - Trường hợp nuôi, trồng các loài thuộc Phụ lục Công ước CITES không có phân bố tự nhiên tại Việt Nam và lần đầu tiên đăng ký nuôi, trồng tại Việt Nam (không bao gồm trường hợp cần kiểm tra thực tế; nuôi, trồng loài động vật, thực vật hoang dã thuộc Phụ lục I Công ước CITES vì mục đích thương mại trong nước và xuất khẩu): 09 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ. 							
b	Lĩnh vực Bảo tồn thiên nhiên và Đa dạng sinh học								

1	Thu hồi giấy chứng nhận cơ sở bảo tồn đa dạng sinh học trong trường hợp cơ sở bảo tồn đa dạng sinh học đề nghị thu hồi giấy chứng nhận	10 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được đầy đủ hồ sơ hợp lệ	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Điện Biên	Không thu phí	- Luật Đa dạng sinh học ngày 13/11/2008; - Nghị định số 136/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ; - Thông tư số 27/2025/TT-BNNMT ngày 24/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường	x	DVC TT một phần	x
2	Quy trình thực hiện thả lại loài động vật nguy cấp, quý, hiếm được ưu tiên bảo vệ nuôi sinh sản tại cơ sở bảo tồn đa dạng sinh học	16 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được đầy đủ hồ sơ hợp lệ	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Điện Biên	Không thu phí	- Luật Đa dạng sinh học ngày 13/11/2008; - Nghị định số 136/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ; - Thông tư số 27/2025/TT-BNNMT ngày 24/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường	x	DVC TT một phần	x
c Lĩnh vực Lâm nghiệp và Kiểm lâm; Bảo tồn thiên nhiên và đa dạng sinh học								
1	Cấp Giấy phép khai thác mẫu vật loài nguy cấp, quý, hiếm từ tự nhiên (phục vụ các dự án, đề tài nghiên cứu khoa học cấp quốc gia, cấp bộ, cấp tỉnh đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định của pháp luật; phục vụ công tác đối ngoại theo quyết định của Thủ tướng Chính phủ)	18 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được đầy đủ hồ sơ hợp lệ.	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Điện Biên	Không thu phí	- Luật Đa dạng sinh học ngày 13/11/2008; - Nghị định số 160/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ về tiêu chí xác định loài và chế độ quản lý loài thuộc Danh mục loài nguy cấp, quý, hiếm được ưu tiên bảo vệ (Nghị định số 160/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ); - Nghị định số 136/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính	x	DVC TT một phần	x

					phủ; - Thông tư số 27/2025/TT-BNNMT ngày 24/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường			
--	--	--	--	--	--	--	--	--

B. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Cách thức thực hiện		
						Trực tiếp	Trực tuyến	Qua dịch vụ BCC I
I	THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH							
a	Lĩnh vực Lâm nghiệp và Kiểm lâm							
1	Phê duyệt phương án khai thác gỗ, thực vật rừng ngoài gỗ loài thông thường thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Nông nghiệp và Môi trường hoặc Cơ quan có thẩm quyền phê duyệt nguồn vốn trồng rừng	- 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ đối với trường hợp không cần xác minh tính chính xác của hồ sơ trình phê duyệt phương án khai thác. - 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ đối với trường hợp cần xác minh tính chính xác của hồ sơ trình phê duyệt phương án khai thác.	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Điện Biên	Không	Thông tư số 26/2025/TT-BNNMT ngày 24/6/2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường Quy định về quản lý lâm sản; xử lý lâm sản, thủy sản là tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân (Thông tư số 26/2025/TT-BNNMT ngày 24/6/2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường)	x	DVC TT một phần	x

2	Phân loại doanh nghiệp trồng, khai thác và cung cấp gỗ rừng trồng, chế biến, nhập khẩu, xuất khẩu gỗ	<ul style="list-style-type: none"> - Trường hợp không kiểm tra, xác minh: 05 ngày làm việc - Trường hợp phải kiểm tra, xác minh: 13 ngày làm việc. 	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Điện Biên	Không	<ul style="list-style-type: none"> - Nghị định số 102/2020/NĐ-CP ngày 01/9/2020 của Chính phủ quy định Hệ thống bảo đảm gỗ hợp pháp Việt Nam; - Nghị định số 120/2024/NĐ-CP ngày 30/9/2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 102/2020/NĐ-CP ngày 01/9/2020 của Chính phủ quy định Hệ thống bảo đảm gỗ hợp pháp Việt Nam; - Thông tư số 26/2025/TT-BNNMT ngày 24/6/2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường 	x	DVC TT một phần	x
b Lĩnh vực Bảo tồn thiên nhiên và Đa dạng sinh học								
1	Cấp giấy phép trao đổi, tặng cho mẫu vật của loài nguy cấp, quý, hiếm được ưu tiên bảo vệ	15 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được đầy đủ hồ sơ hợp lệ	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Điện Biên	Không thu phí	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Đa dạng sinh học ngày 13/11/2008; - Nghị định số 160/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ; - Thông tư số 27/2025/TT-BNNMT ngày 24/6/2025 của 	x	DVC TT một phần	x

					<i>Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường</i>			
2	Cấp Giấy chứng nhận cơ sở bảo tồn đa dạng sinh học	<i>27 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được đầy đủ hồ sơ hợp lệ.</i>	<i>Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Điện Biên</i>	<i>Không thu phí</i>	- Luật Đa dạng sinh học ngày 13/11/2008; - Nghị định số 65/2010/NĐ-CP ngày 11/6/2010 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đa dạng sinh học; - Thông tư số 27/2025/TT-BNNMT ngày 24/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường	x	DVC TT một phần	x
c	Lĩnh vực đất đai							
1	Đăng ký đất đai lần đầu đối với trường hợp được Nhà nước giao đất để quản lý	Không quá 17 ngày làm việc	<i>Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Điện Biên; hoặc Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã hoặc Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai khu vực</i>	Không quy định	- Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09/6/2025 của Chính phủ quy định về việc thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Công Dịch vụ công Quốc gia (Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09/6/2025 của Chính phủ); - Nghị định số	x	DVC TT một phần	x

					151/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp, phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực đất đai (Nghị định số 151/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ).			
2	Xóa đăng ký thuê, cho thuê lại quyền sử dụng đất trong dự án xây dựng kinh doanh kết cấu hạ tầng	- Không quá 03 ngày làm việc; - Đối với các xã miền núi, hải đảo, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn thì thời gian thực hiện được tăng thêm 13 ngày làm việc	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Điện Biên <i>hoặc Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã hoặc Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai khu vực</i>	Không quy định	- Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09/6/2025 của Chính phủ; - Nghị định số 151/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ	x	DVC TT một phần	x
3	Đăng ký, cấp Giấy chứng nhận đối với thửa đất có diện tích tăng thêm do thay đổi ranh giới so với Giấy chứng nhận đã cấp	1. Không quá 10 ngày làm việc đối với trường hợp thửa đất gốc đã có Giấy chứng nhận, phần diện tích tăng thêm do nhận chuyển quyền sử dụng một phần thửa đất đã được cấp Giấy chứng	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Điện Biên <i>hoặc Trung tâm Phục vụ</i>	Theo quy định của Luật phí và lệ phí và các văn bản quy phạm pháp luật hướng dẫn Luật phí và lệ phí.	- Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09/6/2025 của Chính phủ; - Nghị định số 151/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của	x	DVC TT một phần	x

		<p>nhận;</p> <p>Đối với các xã miền núi, hải đảo, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn thì thời gian thực hiện không quá 20 ngày làm việc.</p> <p>2. Không quá 20 ngày làm việc đối với trường hợp thửa đất gốc đã có Giấy chứng nhận, phần diện tích tăng thêm phần diện tích đất chưa được cấp Giấy chứng nhận.</p> <p>3. Đối với các xã miền núi, hải đảo, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn thì thời gian thực hiện không quá 30 ngày làm việc.</p>	<p><i>hành chính công cấp xã hoặc Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai khu vực</i></p>		Chính phủ			
4	<p>Đăng ký, cấp Giấy chứng nhận đối với trường hợp cá nhân, hộ gia đình đã được cấp Giấy chứng nhận một phần diện tích vào loại đất ở trước ngày 01 tháng 7 năm 2004, phần diện tích còn lại của thửa đất chưa được cấp</p>	<p>1. Không quá 20 ngày làm việc đối với trường hợp người sử dụng đất có nhu cầu xác định lại diện tích đất ở.</p> <p>Đối với các xã miền núi, hải đảo, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội</p>	<p><i>Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã hoặc Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai khu vực</i></p>	<p>Theo quy định của Luật phí và lệ phí và các văn bản quy phạm pháp luật hướng dẫn Luật phí và lệ phí.</p>	<p>- Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09/6/2025 của Chính phủ;</p> <p>- Nghị định số 151/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ</p>	x	DVC TT một phần	x

	Giấy chứng nhận	<p>đặc biệt khó khăn thì thời gian thực hiện không quá 30 ngày làm việc.</p> <p>2. Không quá 15 ngày làm việc đối với trường hợp người sử dụng đất không có nhu cầu xác định lại diện tích đất ở.</p> <p>Đối với các xã miền núi, hải đảo, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn thì thời gian thực hiện không quá 25 ngày làm việc.</p>						
5	Cấp đổi Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất	<p>1. Không quá 05 ngày làm việc, tại các xã miền núi, hải đảo, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn thì thời gian thực hiện không quá 15 ngày làm việc đối với các trường hợp sau:</p> <p>- Người sử dụng đất có nhu cầu đổi Giấy chứng nhận đã cấp trước ngày 01 tháng 8 năm 2024 sang Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất.</p> <p>+ Giấy chứng nhận đã cấp bị ô,</p>	<i>Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Điện Biên hoặc Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã hoặc Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai khu vực</i>	Theo quy định của Luật phí và lệ phí và các văn bản quy phạm pháp luật hướng dẫn Luật phí và lệ phí	<p>- Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09/6/2025 của Chính phủ;</p> <p>- Nghị định số 151/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ</p>	x	DVC TT một phần	x

		<p>nhòe, rách, hư hỏng.</p> <p>+ Giấy chứng nhận đã cấp chung cho nhiều thửa đất mà thực hiện cấp riêng cho từng thửa đất theo nhu cầu của người sử dụng đất và trường hợp cấp đổi Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất đối với trường hợp có nhiều thửa đất cấp chung 01 Giấy chứng nhận mà có một hoặc một số thửa đất thuộc trường hợp thu hồi Giấy chứng nhận.</p> <p>+ Mục đích sử dụng đất ghi trên Giấy chứng nhận đã cấp theo quy định của pháp luật về đất đai tại thời điểm cấp Giấy chứng nhận đã cấp khác với mục đích sử dụng đất theo phân loại đất quy định tại Điều 9 của Luật Đất đai và quy định tại Nghị định số 102/2024/NĐ-CP.</p> <p>+ Vị trí thửa đất trên Giấy chứng nhận đã cấp không chính xác so với vị trí thực tế sử dụng đất tại thời điểm cấp Giấy chứng nhận đã cấp.</p> <p>+ Quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất là tài sản chung của vợ và chồng mà Giấy chứng</p>						
--	--	---	--	--	--	--	--	--

		<p>nhận đã cấp chi ghi họ, tên của vợ hoặc của chồng, nay có yêu cầu cấp đổi Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất để ghi cả họ, tên vợ và họ, tên chồng.</p> <p>+ Giấy chứng nhận đã cấp ghi tên hộ gia đình, nay các thành viên có chung quyền sử dụng đất của hộ gia đình đó có yêu cầu cấp đổi Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất để ghi đầy đủ tên thành viên có chung quyền sử dụng đất của hộ gia đình.</p> <p>2. Không quá 10 ngày làm việc đối với trường hợp cấp đổi Giấy chứng nhận do thay đổi kích thước các cạnh, diện tích, số hiệu của thửa đất do đo đạc lập bản đồ địa chính, trích đo địa chính thửa đất mà ranh giới thửa đất không thay đổi. <i>Đối với các xã miền núi, hải đảo, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn thì thời gian thực hiện không quá 20 ngày làm việc.</i></p> <p>3. Trường hợp cấp đổi đồng</p>						
--	--	--	--	--	--	--	--	--

		loạt cho nhiều người sử dụng đất do đo đạc lập bản đồ địa chính thì thời gian thực hiện theo dự án đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt.						
6	Tách thửa hoặc hợp thửa đất	- Không quá 12 ngày làm việc. - Đối với các xã miền núi, hải đảo, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn thì thời gian thực hiện không quá 22 ngày làm việc.	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Điện Biên <i>hoặc Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã hoặc Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai khu vực</i>	Theo quy định của Luật phí và lệ phí và các văn bản quy phạm pháp luật hướng dẫn Luật phí và lệ phí.	- Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09/6/2025 của Chính phủ; - Nghị định số 151/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ	x	DVC TT một phần	x
7	Cấp lại Giấy chứng nhận do bị mất	- Không quá 10 ngày làm việc. - Đối với các xã miền núi, hải đảo, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn thì thời gian thực hiện không quá 20 ngày làm việc	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Điện Biên <i>hoặc Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã hoặc Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai khu vực</i>	Theo quy định của Luật phí và lệ phí và các văn bản quy phạm pháp luật hướng dẫn Luật phí và lệ phí	- Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09/6/2025 của Chính phủ; - Nghị định số 151/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ	x	DVC TT một phần	x
8	Đính chính Giấy chứng nhận đã cấp	- Không quá 08 ngày làm việc.	Trung tâm Phục vụ hành	Theo quy định của Luật phí và lệ	- Nghị định số 118/2025/NĐ-CP	x	DVC TT	x

		- Đối với các xã miền núi, hải đảo, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn thì thời gian thực hiện không quá 18 ngày làm việc.	chính công tỉnh Điện Biên <i>hoặc Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã hoặc Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai khu vực</i>	phí và các văn bản quy phạm pháp luật hướng dẫn Luật phí và lệ phí	ngày 09/6/2025 của Chính phủ; - Nghị định số 151/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ		một phần	
9	Thu hồi Giấy chứng nhận đã cấp không đúng quy định của pháp luật đất đai do người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất phát hiện và cấp lại Giấy chứng nhận sau khi thu hồi	1. Thời gian thu hồi Giấy chứng nhận đã cấp không quá 25 ngày làm việc. 2. Thời gian thực hiện việc cấp Giấy chứng nhận sau thu hồi: a) Trường hợp thu hồi Giấy chứng nhận đã cấp lần đầu thì thời gian thực hiện đăng ký, cấp lại Giấy chứng nhận không quá 20 ngày làm việc. Đối với các xã miền núi, hải đảo, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn thì thời gian thực hiện không quá 30 ngày làm việc. b) Trường hợp thu hồi Giấy chứng nhận đã cấp do đăng ký biến động thì thời gian	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Điện Biên <i>hoặc Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã hoặc Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai khu vực</i>	Theo quy định của Luật phí và lệ phí và các văn bản quy phạm pháp luật hướng dẫn Luật phí và lệ phí	- Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09/6/2025 của Chính phủ; - Nghị định số 151/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ	x	DVC TT một phần	x

		thực hiện cấp lại Giấy chứng nhận theo quy định đối với từng trường hợp đăng ký biến động theo quy định tại Nghị định số 151/2025/NĐ-CP.						
10	Đăng ký, cấp Giấy chứng nhận đối với trường hợp đã chuyển quyền sử dụng đất trước ngày 01 tháng 8 năm 2024 mà bên chuyển quyền đã được cấp Giấy chứng nhận chưa thực hiện thủ tục chuyển quyền theo quy định	Không quá 08 ngày làm việc. Đối với các xã miền núi, hải đảo, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn thì thời gian thực hiện không quá 18 ngày làm việc.	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Điện Biên <i>hoặc Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã hoặc Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai khu vực</i>	Theo quy định của Luật phí và lệ phí và các văn bản quy phạm pháp luật hướng dẫn Luật phí và lệ phí	- Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09/6/2025 của Chính phủ; - Nghị định số 151/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ	x	DVC TT một phần	x
11	Đăng ký, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất cho người nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở, công trình xây dựng trong dự án bất động sản	Không quá 08 ngày làm việc. Đối với các xã miền núi, hải đảo, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn thì thời gian thực hiện không quá 18 ngày làm việc.	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Điện Biên <i>hoặc Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã hoặc Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai khu vực</i>	Theo quy định của Luật phí và lệ phí và các văn bản quy phạm pháp luật hướng dẫn Luật phí và lệ phí	- Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09/6/2025 của Chính phủ; - Nghị định số 151/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ	x	DVC TT một phần	x
12	Cung cấp thông tin, dữ	- Thời hạn tiếp nhận, xử lý	Trung tâm	a) Phí khai thác và	- Nghị định số	x	DVC	x

liệu đất đai	<p>và thông báo: trong ngày làm việc, trường hợp từ chối cung cấp thông tin, dữ liệu thì phải nêu rõ lý do và trả lời cho tổ chức, cá nhân yêu cầu cung cấp thông tin, dữ liệu đất đai biết trong 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận được yêu cầu.</p> <p>- Thời hạn trả kết quả:</p> <p>a) Đối với thông tin, dữ liệu có sẵn trong cơ sở dữ liệu quốc gia về đất đai thì cung cấp ngay trong ngày làm việc. Trường hợp nhận được yêu cầu sau 15 giờ thì cung cấp vào ngày làm việc tiếp theo.</p> <p>b) Đối với thông tin, dữ liệu không có sẵn trong cơ sở dữ liệu quốc gia về đất đai thì chậm nhất là 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận được yêu cầu hợp lệ cơ quan cung cấp thông tin, dữ liệu đất đai phải thực hiện cung cấp thông tin, dữ liệu hoặc gửi thông báo về việc gia hạn thời gian cung cấp thông tin, dữ liệu đất đai cho tổ chức, cá nhân yêu cầu cung cấp thông tin, dữ liệu đất đai.</p> <p>Trường hợp cơ quan cung cấp thông tin, dữ liệu đất đai</p>	<p>Phục vụ hành chính công tỉnh Điện Biên <i>hoặc Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã hoặc Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai khu vực</i></p>	<p>sử dụng tài liệu đất đai từ Hệ thống thông tin quốc gia về đất đai được thực hiện theo quy định về mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý, sử dụng phí khai thác và sử dụng tài liệu đất đai từ Hệ thống thông tin quốc gia về đất đai do Bộ Tài chính ban hành. Trường hợp khai thác và sử dụng tài liệu đất đai chưa có trong Hệ thống thông tin quốc gia về đất đai thì phí khai thác và sử dụng tài liệu đất đai thực hiện theo quy định của pháp luật về phí và lệ phí.</p> <p>b) Giá cung cấp dịch vụ thông tin, dữ liệu đất đai từ Hệ thống thông tin quốc gia về đất đai được thực hiện theo quy định về</p>	<p>118/2025/NĐ-CP ngày 09/6/2025 của Chính phủ;</p> <p>- Nghị định số 151/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ</p>		TT một phần	
--------------	--	---	--	---	--	-------------	--

		<p>cần thêm thời gian để xem xét, tìm kiếm, tập hợp, tổng hợp, phân tích hoặc lấy ý kiến của các cơ quan, đơn vị có liên quan thì có thể gia hạn nhưng tối đa không quá 10 ngày làm việc.</p> <p>c) Trường hợp cơ quan cung cấp thông tin, dữ liệu đất đai và tổ chức, cá nhân có thỏa thuận riêng về việc khai thác và sử dụng thông tin, dữ liệu đất đai thì thời gian cung cấp thông tin, dữ liệu đất đai được xác định theo thỏa thuận.</p>		<p>giá sản phẩm, dịch vụ gia tăng sử dụng thông tin từ cơ sở dữ liệu, Hệ thống thông tin quốc gia về đất đai do Bộ Nông nghiệp và Môi trường ban hành.</p> <p>c) Việc miễn, giảm phí khi khai thác và sử dụng tài liệu đất đai từ Hệ thống thông tin quốc gia về đất đai được thực hiện theo quy định pháp luật về phí và lệ phí.</p> <p>Trường hợp phục vụ cho mục đích quốc phòng, an ninh, phòng, chống thiên tai thì được miễn, giảm theo quy định của pháp luật; miễn phí cho các bộ, ngành, địa phương khi kết nối, chia sẻ cơ sở dữ liệu quốc gia về đất đai với các cơ sở dữ liệu quốc gia khác, cơ</p>				
--	--	---	--	---	--	--	--	--

				<p>sở dữ liệu của các bộ, ngành, địa phương để chia sẻ thông tin, dữ liệu đất đai phục vụ hoạt động của các cơ quan nhà nước và giải quyết thủ tục hành chính, đơn giản hóa thủ tục hành chính cho người dân, doanh nghiệp theo quy định của Chính phủ về quản lý, kết nối và chia sẻ dữ liệu số của cơ quan nhà nước.</p> <p>d) Theo quy định của Luật phí và lệ phí và các văn bản quy phạm pháp luật hướng dẫn Luật phí và lệ phí.</p>				
13	<p>Điều chỉnh quyết định giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất do sai sót về ranh giới, vị trí, diện tích, mục đích sử dụng giữa bản đồ quy hoạch, bản đồ địa chính, quyết định giao</p>	<p>Không quá 07 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ. Đối với các xã miền núi, biên giới; đảo; vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn; vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn thì thời gian thực hiện</p>	<p>Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Điện Biên</p>	<p>Theo quy định của Luật phí và lệ phí và các văn bản quy phạm pháp luật hướng dẫn Luật phí và lệ phí.</p>	<p>- Luật Đất đai ngày 18/01/2024; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của luật đất đai số 31/2024/QH15, Luật nhà ở số 27/2023/QH15, Luật kinh doanh bất động sản số 29/2023/QH15</p>	x	<p>DVC TT một phần</p>	x

	đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất và số liệu bàn giao đất trên thực địa	<i>không quá 17 ngày.</i>			<p>và Luật tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15 ngày 29/6/2024; Luật Quy hoạch đô thị và nông thôn số 47/2024/QH15 ngày 26/11/2024, Luật Đầu tư công số 58/2024/QH15 ngày 29/11/2024;</p> <p>- Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 của Chính phủ ;</p> <p>- Nghị định 118/2025/NĐ-CP ngày 09/6/2025 của Chính phủ;</p> <p>- Nghị định số 151/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ</p>			
14	Đăng ký biến động quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất trong các trường hợp chuyển đổi quyền sử dụng đất nông nghiệp mà không theo phương án dồn điền, đổi thửa; chuyển nhượng, thừa kế, tặng	- Không quá 08 ngày làm việc đối với thủ tục chuyển đổi quyền sử dụng đất nông nghiệp mà không theo phương án dồn điền, đổi thửa hoặc trường hợp chuyển nhượng, thừa kế, tặng cho quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất, góp vốn bằng	<i>Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Điện Biên hoặc Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã hoặc Chi nhánh</i>	Theo quy định của Luật phí và lệ phí và các văn bản quy phạm pháp luật hướng dẫn Luật phí và lệ phí.	<p>- Luật Đất đai ngày 18/01/2024 được sửa đổi, bổ sung một số điều bởi Luật số 43/2024/QH15, Luật số 47/2024/QH15 và Luật số 58/2024/QH15 của Quốc hội;</p> <p>- Nghị định số</p>	x	DVC TT một phần	x

	<p>cho quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất, góp vốn bằng quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất; cho thuê, cho thuê lại quyền sử dụng đất trong dự án xây dựng kinh doanh kết cấu hạ tầng; bán hoặc tặng cho hoặc để thừa kế hoặc góp vốn bằng tài sản gắn liền với đất; cho thuê của Nhà nước theo hình thức thuê đất trả tiền hàng năm</p>	<p>quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất; bán, thừa kế, tặng cho hoặc góp vốn bằng tài sản gắn liền với đất được Nhà nước cho thuê đất thu tiền thuê đất hàng năm.</p> <p>- Đối với các xã miền núi, hải đảo, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn thì thời gian thực hiện không quá 18 ngày làm việc.</p> <p>- Không quá 04 ngày làm việc đối với thủ tục cho thuê, cho thuê lại quyền sử dụng đất trong dự án xây dựng kinh doanh kết cấu hạ tầng;</p> <p>- Đối với các xã miền núi, hải đảo, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn thì thời gian thực hiện không quá 14 ngày làm việc.</p>	<p><i>Văn phòng đăng ký đất đai khu vực</i></p>		<p>101/2024/NĐ-CP ngày 29/7/2024 của Chính phủ;</p> <p>- Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09/6/2025 của Chính phủ;</p> <p>- Nghị định số 151/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ</p>			
15	<p>Đăng ký biến động đối với trường hợp đổi tên hoặc thay đổi thông tin về người sử dụng đất,</p>	<p>- Không quá 04 ngày làm việc đối với thủ tục đổi tên hoặc thay đổi thông tin về người sử dụng đất, chủ sở</p>	<p><i>Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Điện</i></p>	<p>Không quy định.</p>	<p>- Luật Đất đai ngày 18/01/2024 được sửa đổi, bổ sung một số điều bởi Luật số</p>	x	<p>DVC TT một phần</p>	x

	<p>chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất hoặc thay đổi số hiệu hoặc địa chỉ của thửa đất; thay đổi hạn chế quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất hoặc có thay đổi quyền đối với thửa đất liền kề; giảm diện tích thửa đất do sạt lở tự nhiên</p>	<p>hữu tài sản gắn liền với đất hoặc thay đổi số hiệu hoặc địa chỉ của thửa đất.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đối với các xã miền núi, hải đảo, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn thì thời gian thực hiện không quá 14 ngày làm việc. - Không quá 05 ngày làm việc đối với thủ tục thay đổi hạn chế quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất hoặc có thay đổi quyền đối với thửa đất liền kề. - Đối với các xã miền núi, hải đảo, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn thì thời gian thực hiện không quá 15 ngày làm việc. - Không quá 10 ngày làm việc đối với thủ tục giảm diện tích thửa đất do sạt lở tự nhiên. - Đối với các xã miền núi, hải đảo, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - 	<p><i>Biên hoặc Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã hoặc Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai khu vực</i></p>		<p>43/2024/QH15, Luật số 47/2024/QH15 và Luật số 58/2024/QH15 của Quốc hội.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nghị định số 101/2024/NĐ-CP ngày 29/7/2024 của Chính phủ; - Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09/6/2025 của Chính phủ. - Nghị định số 151/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ. 			
--	---	--	---	--	---	--	--	--

		xã hội khó khăn, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn thì thời gian thực hiện không quá 20 ngày làm việc.						
16	<p>Đăng ký biến động thay đổi quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất do chia, tách, hợp nhất, sáp nhập tổ chức hoặc chuyển đổi mô hình tổ chức, chuyển đổi loại hình doanh nghiệp theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp; điều chỉnh quy hoạch xây dựng chi tiết; cấp Giấy chứng nhận cho từng thửa đất theo quy hoạch xây dựng chi tiết cho chủ đầu tư dự án có nhu cầu</p>	<p>- Thời gian giải quyết thủ tục thay đổi quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất do chia, tách, hợp nhất, sáp nhập, chuyển đổi mô hình tổ chức, chuyển đổi loại hình doanh nghiệp là không quá 08 ngày làm việc.</p> <p>Đối với các xã miền núi, hải đảo, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn thì thời gian thực hiện không quá 18 ngày làm việc.</p> <p>- Thời gian giải quyết thủ tục cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất theo quy hoạch xây dựng chi tiết hoặc điều chỉnh quy hoạch xây dựng chi tiết là không quá 05 ngày làm việc.</p> <p>Đối với các xã miền núi, hải đảo, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện</p>	<p><i>Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Điện Biên hoặc Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã hoặc Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai khu vực</i></p>	<p>Theo quy định của Luật phí và lệ phí và các văn bản quy phạm pháp luật hướng dẫn Luật phí và lệ phí.</p>	<p>- Luật Đất đai ngày 18/01/2024 được sửa đổi, bổ sung một số điều bởi Luật số 43/2024/QH15, Luật số 47/2024/QH15 và Luật số 58/2024/QH15 của Quốc hội;</p> <p>- Nghị định số 101/2024/NĐ-CP ngày 29/7/2024 của Chính phủ;</p> <p>- Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09/6/2025 của Chính phủ;</p> <p>- Nghị định số 151/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ</p>	x	DVC TT một phần	x

		kinh tế - xã hội khó khăn, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn thì thời gian thực hiện không quá 15 ngày làm việc.						
17	<p>Đăng ký biến động đối với trường hợp thay đổi quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất theo thỏa thuận của các thành viên hộ gia đình hoặc của vợ và chồng; quyền sử dụng đất xây dựng công trình trên mặt đất phục vụ cho việc vận hành, khai thác sử dụng công trình ngầm, quyền sở hữu công trình ngầm; bán tài sản, điều chuyển, chuyển nhượng quyền sử dụng đất là tài sản công theo quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản công; nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất theo kết quả giải quyết tranh chấp, khiếu nại, tố cáo về đất đai hoặc bản án, quyết định của Tòa án, quyết định thi hành án</p>	<p>- Không quá 08 ngày làm việc đối với thủ tục đăng ký biến động đối với trường hợp thay đổi quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất do sự thỏa thuận của các thành viên hộ gia đình hoặc của vợ và chồng; thủ tục đăng ký biến động đối với trường hợp nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất theo kết quả hòa giải thành về tranh chấp đất đai, khiếu nại, tố cáo về đất đai hoặc bản án, quyết định của Tòa án, quyết định thi hành án của cơ quan thi hành án đã được thi hành; quyết định hoặc phán quyết của Trọng tài thương mại Việt Nam về giải quyết tranh chấp giữa các bên phát sinh từ hoạt động thương mại liên quan đến đất đai; thủ tục đăng ký biến động đối với trường hợp nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất</p>	<p><i>Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Điện Biên hoặc Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã hoặc Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai khu vực</i></p>	<p>Theo quy định của Luật phí và lệ phí và các văn bản quy phạm pháp luật hướng dẫn Luật phí và lệ phí.</p>	<p>- Luật Đất đai ngày 18/01/2024 được sửa đổi, bổ sung một số điều bởi Luật số 43/2024/QH15, Luật số 47/2024/QH15 và Luật số 58/2024/QH15 của Quốc hội; - Nghị định số 101/2024/NĐ-CP ngày 29/7/2024 của Chính phủ; - Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09/6/2025 của Chính phủ; - Nghị định số 151/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ</p>	x	DVC TT một phần	x

	<p>của cơ quan thi hành án đã được thi hành; quyết định hoặc phán quyết của Trọng tài thương mại Việt Nam về giải quyết tranh chấp giữa các bên phát sinh từ hoạt động thương mại liên quan đến đất đai; nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất do xử lý tài sản thế chấp là quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất đã được đăng ký, bao gồm cả xử lý khoản nợ có nguồn gốc từ khoản nợ xấu của tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài</p>	<p>do xử lý tài sản thế chấp.</p> <p>Đối với các xã miền núi, hải đảo, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn thì thời gian thực hiện không quá 18 ngày làm việc.</p> <p>- Không quá 10 ngày làm việc đối với trường hợp thay đổi về quyền sử dụng đất xây dựng công trình trên mặt đất phục vụ cho việc vận hành, khai thác sử dụng công trình ngầm, quyền sở hữu công trình ngầm; bán tài sản, điều chuyển, chuyển nhượng quyền sử dụng đất là tài sản công theo quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản công.</p> <p>Đối với các xã miền núi, hải đảo, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn thì thời gian thực hiện không quá 20 ngày làm việc</p>						
18	Xóa ghi nợ tiền sử dụng	Thực hiện trong ngày làm việc nhận được đủ hồ sơ xóa	<i>Trung tâm Phục vụ hành</i>	Theo quy định của Luật phí và lệ	- Luật Đất đai ngày 18/01/2024 được sửa	x	DVC TT	x

	đất, lệ phí trước bạ trên Giấy chứng nhận đã cấp	nợ; nếu thời điểm nhận đủ hồ sơ, sau 15 giờ cùng ngày thì có thể giải quyết việc xóa nợ trong ngày làm việc tiếp theo.	<i>chính công tỉnh Điện Biên hoặc Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã hoặc Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai khu vực</i>	phí và các văn bản quy phạm pháp luật hướng dẫn Luật phí và lệ phí.	đổi, bổ sung một số điều bởi Luật số 43/2024/QH15, Luật số 47/2024/QH15 và Luật số 58/2024/QH15 của Quốc hội; - Nghị định số 101/2024/NĐ-CP ngày 29/7/2024 của Chính phủ; - Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09/6/2025 của Chính phủ; - Nghị định số 151/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ		một phần	
19	Đăng ký biến động chuyển mục đích sử dụng đất không phải xin phép cơ quan nhà nước có thẩm quyền	- Không quá 07 ngày làm việc. Đối với các xã miền núi, hải đảo, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn thì thời gian thực hiện không quá 17 ngày làm việc.	<i>Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Điện Biên hoặc Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã hoặc Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai khu vực</i>	Theo quy định của Luật phí và lệ phí và các văn bản quy phạm pháp luật hướng dẫn Luật phí và lệ phí.	- Luật Đất đai ngày 18/01/2024 được sửa đổi, bổ sung một số điều bởi Luật số 43/2024/QH15, Luật số 47/2024/QH15 và Luật số 58/2024/QH15 của Quốc hội; - Nghị định số 101/2024/NĐ-CP ngày 29/7/2024 của Chính phủ; - Nghị định số	x	DVC TT một phần	x

					118/2025/NĐ-CP ngày 09/6/2025 của Chính phủ; - Nghị định số 151/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ			
20	Đăng ký, cấp Giấy chứng nhận đối với trường hợp hộ gia đình, cá nhân đang sử dụng đất không đúng mục đích đã được Nhà nước công nhận quyền sử dụng đất trước ngày 01 tháng 7 năm 2014	- Không quá 12 ngày làm việc. Đối với các xã miền núi, hải đảo, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn thì thời gian thực hiện không quá 22 ngày làm việc.	<i>Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã hoặc Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai khu vực</i>	Theo quy định của Luật phí và lệ phí và các văn bản quy phạm pháp luật hướng dẫn Luật phí và lệ phí.	- Luật Đất đai ngày 18/01/2024 được sửa đổi, bổ sung một số điều bởi Luật số 43/2024/QH15, Luật số 47/2024/QH15 và Luật số 58/2024/QH15 của Quốc hội; - Nghị định số 101/2024/NĐ-CP ngày 29/7/2024 của Chính phủ; - Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09/6/2025 của Chính phủ; - Nghị định số 151/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ	x	DVC TT một phần	x
21	Đăng ký tài sản gắn liền với thửa đất đã được cấp Giấy chứng nhận hoặc đăng ký thay đổi	- Không quá 08 ngày làm việc đối với trường hợp đăng ký quyền sở hữu tài sản gắn liền với thửa đất đã	<i>Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Điện</i>	Theo quy định của Luật phí và lệ phí và các văn bản quy phạm	- Luật Đất đai ngày 18/01/2024 được sửa đổi, bổ sung một số điều bởi Luật số	x	DVC TT một phần	x

	<p>về tài sản gắn liền với đất so với nội dung đã đăng ký, gia hạn thời hạn sở hữu nhà ở của tổ chức nước ngoài cá nhân nước ngoài cá nhân nước ngoài theo quy định của pháp luật về nhà ở nội dung đã đăng ký</p>	<p>cấp Giấy chứng nhận, gia hạn thời hạn sở hữu nhà ở của tổ chức nước ngoài, cá nhân nước ngoài.</p> <p>Đối với các xã miền núi, hải đảo, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn thì thời gian thực hiện không quá 18 ngày làm việc.</p> <p>-Không quá 05 ngày làm việc đối với trường hợp đăng ký thay đổi về tài sản gắn liền với đất so với nội dung đã đăng ký.</p> <p>Đối với các xã miền núi, hải đảo, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn thì thời gian thực hiện không quá 15 ngày làm việc</p>	<p><i>Biên hoặc Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã hoặc Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai khu vực</i></p>	<p>pháp luật hướng dẫn Luật phí và lệ phí.</p>	<p>43/2024/QH15, Luật số 47/2024/QH15 và Luật số 58/2024/QH15 của Quốc hội;</p> <p>- Nghị định số 101/2024/NĐ-CP ngày 29/7/2024 của Chính phủ;</p> <p>- Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09/6/2025 của Chính phủ;</p> <p>- Nghị định số 151/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ</p>			
22	<p>Xác nhận tiếp tục sử dụng đất nông nghiệp</p>	<p>- Không quá 07 ngày làm việc.</p> <p>- Đối với các xã miền núi, biên giới; đảo; vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn; vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn thì thời gian thực hiện</p>	<p><i>Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã hoặc Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai khu vực</i></p>	<p>Không quy định.</p>	<p>- Luật Đất đai ngày 18/01/2024 được sửa đổi, bổ sung một số điều bởi Luật số 43/2024/QH15, Luật số 47/2024/QH15 và Luật số 58/2024/QH15 của</p>	x	DVC TT một phần	X

		được tăng thêm không quá 10 ngày so với tổng thời gian thực hiện thủ tục này.			Quốc hội; - Nghị định số 101/2024/NĐ-CP ngày 29/7/2024 của Chính phủ; - Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09/6/2025 của Chính phủ; - Nghị định số 151/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ;				
II	THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP XÃ								
a	Lĩnh vực Lâm nghiệp và Kiểm lâm								
1	Xác nhận bảng kê lâm sản	<ul style="list-style-type: none"> - Trường hợp không phải xác minh: trong thời hạn 02 ngày làm việc. - Trường hợp cần xác minh nguồn gốc lâm sản: trong thời hạn 03 ngày làm việc. - Trường hợp cần xác minh nguồn gốc lâm sản mà có nhiều nội dung phức tạp: trong thời hạn 04 ngày làm việc 	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã	Không	Thông tư số 26/2025/TT-BNNMT ngày 24/6/2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường	x	DVC TT một phần	x	
2	Phê duyệt phương án khai thác động vật rừng thông thường từ tự nhiên	06 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã	Không	Thông tư số 26/2025/TT-BNNMT ngày 24/6/2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường	x	DVC TT một phần	x	

3	<p>Phê duyệt Phương án khai thác gỗ, thực vật rừng ngoài gỗ loài thông thường thuộc thẩm quyền giải quyết của Ủy ban nhân dân cấp xã</p>	<p>- 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ đối với trường hợp không cần xác minh tính chính xác của hồ sơ trình phê duyệt phương án khai thác. - 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ đối với trường hợp cần xác minh tính chính xác của hồ sơ trình phê duyệt phương án khai thác.</p>	<p>Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã</p>	<p>Không</p>	<p>Thông tư số 26/2025/TT-BNNMT ngày 24/6/2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường</p>	<p>x</p>	<p>DVC TT một phần</p>	<p>x</p>
4	<p>Lập biên bản kiểm tra hiện trường xác định nguyên nhân, mức độ thiệt hại rừng trồng</p>	<p>05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ</p>	<p>Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã</p>	<p>Không quy định</p>	<p>- Nghị định số 140/2024/NĐ-CP ngày 25/10/2024 của Chính phủ quy định thanh lý rừng trồng; - Nghị định số 131/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Nông nghiệp và Môi trường (Nghị định số 131/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ)</p>	<p>x</p>	<p>DVC TT một phần</p>	<p>x</p>
5	<p>Hỗ trợ tín dụng đầu tư</p>	<p>20 ngày kể từ ngày nhận</p>	<p>Trung tâm</p>	<p>Không thu phí</p>	<p>- Nghị định số</p>	<p>x</p>	<p>DVC</p>	<p>x</p>

	trồng rừng gỗ lớn đối với chủ rừng là hộ gia đình, cá nhân	được hồ sơ hợp lệ	<i>Phục vụ hành chính công cấp xã</i>		58/2024/NĐ-CP ngày 24/5/2024 của Chính phủ về một số chính sách đầu tư trong lâm nghiệp; - Nghị định số 131/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ		TT một phần	
b	Lĩnh vực Đất đai							
1	Điều chỉnh quy định giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất do sai sót về ranh giới, vị trí, diện tích, mục đích sử dụng giữa bản đồ quy hoạch, bản đồ địa chính, quyết định giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất và số liệu bàn giao đất trên thực địa	Không quá 07 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ. Đối với các xã miền núi, biên giới; đảo; vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn; vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn thì thời gian <i>thực hiện không quá 17 ngày.</i>	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã	Theo quy định của Luật phí và lệ phí và các văn bản quy phạm pháp luật hướng dẫn Luật phí và lệ phí.	- Luật Đất đai ngày 18/01/2024; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của luật đất đai số 31/2024/QH15, Luật nhà ở số 27/2023/QH15, Luật kinh doanh bất động sản số 29/2023/QH15 và Luật tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15 ngày 29/6/2024; Luật Quy hoạch đô thị và nông thôn số 47/2024/QH15 ngày 26/11/2024, Luật Đầu tư công số 58/2024/QH15 ngày 29/11/2024; - Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 của	x	DVC TT một phần	x

					Chính phủ; - Nghị định 118/2025/NĐ-CP ngày 09/6/2025 của Chính phủ; - Nghị định số 151/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ			
--	--	--	--	--	--	--	--	--

Lưu ý: Phần chữ in nghiêng là nội dung được sửa đổi, bổ sung.

C. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BỊ BÃI BỎ TRONG LĨNH VỰC LÂM NGHIỆP VÀ KIỂM LÂM

STT	Số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Tên VBQPPL quy định việc bãi bỏ thủ tục hành chính	Ghi chú
I	THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH			
1	1.004815.000.00.00.H18	Đăng ký mã số cơ sở nuôi, trồng các loài động vật rừng, thực vật rừng nguy cấp, quý, hiếm Nhóm II và động vật, thực vật hoang dã nguy cấp thuộc Phụ lục II và III CITES	Thông tư số 27/2025/TT-BNNMT ngày 24/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường	Thủ tục này được công bố tại Quyết định số 982/QĐ-UBND ngày 14/5/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc công bố danh mục thủ tục hành chính chuẩn hóa lĩnh vực Lâm nghiệp và Kiểm lâm thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Điện Biên (Quyết định số 982/QĐ-UBND ngày 14/5/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh Điện Biên)
II	THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP HUYỆN			
1	3.000154.000.00.00.H18	Thủ tục hải quan đối với gỗ nhập khẩu	Nghị định số 120/2024/NĐ-CP ngày 30/9/2024 của Chính phủ sửa	Thủ tục này được công bố tại Quyết định số 982/QĐ-UBND ngày 14/5/2025 của Chủ tịch

			đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 102/2020/NĐ-CP ngày 01 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ quy định Hệ thống bảo đảm gỡ hợp pháp Việt Nam	UBND tỉnh Điện Biên
--	--	--	--	---------------------